

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC****KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2012/QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy trình kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng****TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng và các Luật khác có liên quan;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 04/2007/QĐ-KTNN ngày 02/8/2007 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Quy trình kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước;

Xét đề nghị của Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VII, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 03/2010/QĐ-KTNN ngày 10/02/2010 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Quy trình kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng.**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC****Đinh Tiến Dũng**

QUY TRÌNH KIỂM TOÁN CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-KTNN ngày 11 tháng 4 năm 2012
của Tổng Kiểm toán Nhà nước)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy trình kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng quy định trình tự, nội dung, thủ tục tiến hành các công việc của cuộc kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng bao gồm 4 giai đoạn:

- a) Chuẩn bị kiểm toán;
- b) Thực hiện kiểm toán;
- c) Lập và gửi báo cáo kiểm toán;
- d) Kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán.

2. Quy trình này áp dụng để kiểm toán đối với các đơn vị là tổ chức tài chính, ngân hàng mà Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối, bao gồm: Ngân hàng Nhà nước (Ngân hàng trung ương); Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển; các quỹ ngoài ngân sách như: Bảo hiểm xã hội Việt Nam,...; Bảo hiểm tiền gửi; các đơn vị, tổ chức là: các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng phi ngân hàng: công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng khác; công ty chứng khoán; công ty quản lý quỹ; các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh bảo hiểm hoặc các tổ chức tài chính, ngân hàng khác được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đề nghị Kiểm toán Nhà nước (KTNN) thực hiện kiểm toán.

Đối với các doanh nghiệp trực thuộc các tổ chức tài chính, ngân hàng nhưng hoạt động kinh doanh các ngành nghề khác ngoài lĩnh vực tài chính, ngân hàng được thực hiện kiểm toán theo Quy trình kiểm toán doanh nghiệp của KTNN.

Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các tổ chức tài chính ngân hàng có thụ hưởng Ngân sách Nhà nước (NSNN), thì riêng phần NSNN cấp được thực hiện kiểm toán theo Quy trình kiểm toán NSNN của KTNN.

Khi kiểm toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản của các tổ chức tài chính, ngân hàng được thực hiện kiểm toán theo Quy trình kiểm toán Dự án đầu tư của KTNN.

3. Quy trình này được áp dụng đối với các đoàn KTNN và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng do KTNN thực hiện.

Điều 2. Yêu cầu đối với Đoàn kiểm toán và thành viên Đoàn kiểm toán

Khi thực hiện cuộc kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng, Đoàn kiểm toán, Kiểm toán viên và các thành viên khác của Đoàn kiểm toán phải tuân thủ các quy định tại Mục 3, Chương I, Quy trình kiểm toán của KTNN ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-KTNN ngày 02/8/2007 của Tổng KTNN và các quy định tại Quy trình này.

Điều 3. Loại hình kiểm toán

Tùy theo đặc điểm, tính chất của từng cuộc kiểm toán có thể áp dụng các loại hình kiểm toán như: Kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC), kiểm toán tuân thủ, kiểm toán hoạt động hoặc kết hợp cả 3 loại hình kiểm toán trên.

Chương II**CHUẨN BỊ KIỂM TOÁN****Mục 1****KHẢO SÁT, THU THẬP THÔNG TIN VỀ ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN****Điều 4. Thông tin về tổ chức hoạt động của đơn vị**

1. Quá trình hình thành và những thay đổi về tổ chức, mô hình, tính chất hoạt động của đơn vị.

2. Mục tiêu hoạt động chủ yếu, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức

a) Tùy thuộc vào loại hình tổ chức tài chính, ngân hàng là Ngân hàng Nhà nước (NHNN); ngân hàng thương mại (NHTM); Ngân hàng Phát triển Việt Nam (NHPT); Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH); doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, Bảo hiểm tiền gửi (BHTG), Bảo hiểm xã hội Việt Nam (BHXH),..., mục tiêu hoạt động chủ yếu, chức năng, nhiệm vụ được quy định, và cấp quyết định để xác định mục tiêu, nội dung, phạm vi của cuộc kiểm toán phù hợp với loại hình tổ chức được kiểm toán;

b) Tìm hiểu cơ cấu tổ chức, quy mô tổ chức hoạt động để xác định thời gian, nhân lực cho cuộc kiểm toán đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả cao nhất (số lượng các đơn vị thuộc và trực thuộc; hoạt động góp vốn liên doanh, liên kết,...; hoạt động đầu tư tài chính,... của đơn vị được kiểm toán).

3. Đặc thù và phương thức hoạt động: Phạm vi, nhiệm vụ được phép hoạt động; những nghiệp vụ kinh doanh chính, các dịch vụ; quy trình nghiệp vụ; chế độ kế toán và phương pháp xử lý thông tin kế toán....

4. Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản lý tài chính, tín dụng, các văn bản pháp quy khác có liên quan đến quản lý và phân cấp quản lý tài chính, kế toán, tín dụng, hoạt động.

5. Những thay đổi hiện tại hoặc sắp tới về công nghệ, loại hình, quy trình hoạt động: tình hình triển khai và dự định (kế hoạch, chiến lược) triển khai của tổ chức trong việc cải tiến công nghệ, quy trình hoạt động, dịch vụ, sản phẩm mới có thể cung cấp trong tương lai, nhằm đánh giá sơ bộ về tính hoạt động liên lục và lâu dài của đơn vị.

6. Những thuận lợi, khó khăn chủ yếu ảnh hưởng đến tình hình hoạt động và tình hình tài chính của đơn vị: Tình hình môi trường kinh tế, xã hội, môi trường hoạt động của tổ chức và các chính sách, luật pháp, đánh giá sơ bộ những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến tình hoạt động và BCTC của đơn vị.

7. Các chỉ tiêu chủ yếu về tình hình hoạt động trong năm được kiểm toán và một số năm trước đó (theo số báo cáo của đơn vị): Chi tiết theo từng loại hình đơn vị.

a) Đối với đơn vị được kiểm toán là các tổ chức ngân hàng, nguồn thông tin thu thập chủ yếu, gồm: Tổng nguồn vốn, trong đó nguồn vốn huy động; tổng dư nợ cho vay, trong đó có chi tiết phân loại nợ, nợ xấu; nguyên giá tài sản cố định (TSCĐ); tổng doanh thu, thu nhập; tổng chi phí; tổng lợi nhuận trước thuế; các khoản phải nộp NSNN; số lao động bình quân; thu nhập bình quân người/tháng....

b) Đối với các tổ chức hoạt động kinh doanh bảo hiểm nguồn thông tin thu thập chủ yếu, gồm: Tổng nguồn vốn kinh doanh, trong đó chi tiết nguồn vốn Nhà nước, nguồn khác; nguyên giá TSCĐ; thu phí bảo hiểm gốc, trong đó phí bảo hiểm gốc giữ lại; doanh thu hoạt động tài chính, doanh thu khác; chi phí bồi thường, chi phí hoạt động môi giới; chi phí quản lý, chi phí bán hàng; chi phí hoạt động tài chính; chi phí về trích lập dự phòng,...

c) Tình hình hoạt động đầu tư XD/CB của đơn vị được kiểm toán (nếu có): Cần nêu rõ số lượng dự án, tổng mức đầu tư, giá trị thực hiện,....

Điều 5. Thông tin về hệ thống kiểm soát nội bộ

1. Các nhân tố kiểm soát chung như: Môi trường hoạt động, luật pháp quy định đối với tổ chức được kiểm toán, các chính sách, quy chế, cơ chế quản lý kinh doanh, quản lý tài chính, kế toán và tín dụng; các quy định về quy trình nghiệp vụ,... mà đơn vị đang thực hiện. Ngoài ra, cần thu thập các văn bản có liên quan và nghiên cứu, xác định những nội dung cơ bản và các quy định đặc thù của mỗi văn bản.

2. Hệ thống kiểm soát nội bộ

a) Cơ cấu tổ chức bộ máy và tổ chức kinh doanh, hoạt động, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận: Nghiên cứu điều lệ tổ chức hoạt động và các văn bản phân cấp trong nội bộ của đơn vị được kiểm toán để xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, từ đó có kế hoạch, phương pháp, biện pháp chỉ đạo Đoàn kiểm toán kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của từng bộ phận (tốt, chưa tốt, không tốt, không đúng thẩm quyền: vượt hoặc chưa hết trách nhiệm,...), đánh giá tính phù hợp, hiệu lực, hiệu quả của các quy chế nội bộ;

b) Tổ chức công tác kế toán (tập trung hay phân tán; cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán, hệ thống công nghệ ứng dụng trong công tác kế toán);

c) Hệ thống chứng từ kế toán (chứng từ bắt buộc, chứng từ do đơn vị tự quy định hoặc tự in);

d) Hệ thống tài khoản kế toán (hệ thống tài khoản kế toán được áp dụng; việc quy định chi tiết về hệ thống tài khoản kế toán có tính chất đặc thù...);

đ) Hệ thống sổ kế toán: hình thức kế toán được áp dụng (Nhật ký chứng từ, Nhật ký chung, Chứng từ ghi sổ....);

e) Hệ thống báo cáo tài chính;

g) Chính sách kế toán đơn vị áp dụng: phương pháp kế toán tiền mặt hay dồn tích; phân bổ chi phí; phương pháp khấu hao; trích lập và xử lý dự phòng....;

h) Việc chỉ đạo và kiểm tra công tác tài chính, kế toán.

3. Hệ thống cơ sở dữ liệu và thông tin, công nghệ ứng dụng trong việc xử lý, quản lý các dịch vụ, hoạt động: quá trình tạo lập, kiểm soát, phê duyệt, chia sẻ, lưu trữ, tiếp cận,... thông tin của tổ chức.

4. Tổ chức và hoạt động của kiểm toán nội bộ (nếu có)

a) Các quy định về tổ chức, nhân sự, các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn, thủ tục (cảm nang) hoạt động của kiểm toán nội bộ;

b) Các kết quả (báo cáo, biên bản, phát hiện,...) của kiểm toán nội bộ trong niên độ được kiểm toán và những năm gần nhất.

Dựa vào kết quả nghiên cứu các tài liệu trên để xác định vai trò, vị trí của kiểm toán nội bộ trong cơ cấu tổ chức của đơn vị; đánh giá sự quan tâm của người đứng đầu đơn vị đối với bộ phận kiểm toán nội bộ; xác định tính độc lập, khách quan của kiểm toán nội bộ; chức năng, nhiệm vụ của kiểm toán nội bộ; tìm hiểu năng lực chuyên môn của kiểm toán viên nội bộ cũng như những hoạt động và hiệu quả hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ,...

Điều 6. Phương pháp thu thập thông tin

1. Phương pháp thu thập thông tin cụ thể thực hiện theo Quy trình kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

2. Một số phương pháp thu thập thông tin đặc thù

a) Nghiên cứu các hồ sơ kiểm toán trước đó (các năm trước);

b) Đề nghị tổ chức cung cấp bằng văn bản (hoặc files mềm) các tài liệu cần thu thập và sử dụng như:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động, quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; các chính sách, nội quy, quy định của đơn vị (nếu kiểm toán lần đầu) hoặc các thay đổi liên quan đến các nội dung trên (nếu đã kiểm toán);

- Các báo cáo quản trị, BCTC và các báo cáo kiểm toán, thanh tra, kiểm tra của năm hiện hành và các năm trước;